



BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ

Tuần 41/2022

Tài liệu tham khảo phục vụ Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số

Số: 19/BC-UBCDSQG

Ngày 14 tháng 10 năm 2022

LƯU HÀNH NỘI BỘ

Bộ Thông tin và Truyền thông, cơ quan thường trực của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số gửi báo cáo chuyên đề tham khảo phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều phối của Ủy ban Quốc gia và Ban chỉ đạo chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương như sau:

ĐO LƯỜNG CHUYỂN ĐỔI SỐ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA SMEDX (THÁNG 9/2022)

Chuyển đổi số chính là xu hướng tất yếu trong thời đại cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Theo “Hướng dẫn chỉ tiêu cho chuyển đổi kỹ thuật số giữa kỳ trên toàn thế giới (IDC)” dự báo rằng chỉ tiêu trên toàn thế giới cho các hoạt động công nghệ và dịch vụ chuyển đổi kỹ thuật số sẽ đạt 1,97 nghìn tỷ USD vào năm 2022.

Theo khảo sát của Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Hà Nội cho thấy trong diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, số lượng doanh nghiệp rơi vào tình trạng rất khó khăn chiếm 11%; số lượng doanh nghiệp khó khăn, cần hỗ trợ chiếm 45%. Hiệp hội Doanh nghiệp TP Hồ Chí Minh (HUBA) khảo sát nhanh hơn 100 doanh nghiệp bằng hình thức trực tuyến cho thấy, trong đợt dịch Covid-19 lần thứ tư, có đến 84% doanh nghiệp nhỏ và vừa gặp khó khăn. Các doanh nghiệp đã nhận thức được rằng chuyển đổi số là xu hướng không thể đảo ngược để doanh nghiệp thích ứng và vượt qua khó khăn của đại dịch. Chính vì vậy tốc độ tăng trưởng số lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa (SME) tiếp cận và sử dụng các nền tảng của Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số (SMEdx) của Bộ TT&TT cung cấp tăng dần theo từng tháng. Tính đến hết tháng 9/2022, chương trình đã tiếp cận được đến 490.000 doanh nghiệp SME, tăng trưởng trung bình 20%/tháng. Nhờ đa dạng hình thức tiếp cận, kết quả đã có hơn 62.000 doanh nghiệp SME lựa chọn sử dụng nền tảng trong chương trình SMEdx, tăng trung bình 15% hàng tháng.



Đến hết tháng 9/2022, tỷ lệ các doanh nghiệp SME sử dụng các nền tảng SMEdx có sự chênh lệch lớn giữa các tỉnh, thành phố. Một số tỉnh, thành phố có tỷ lệ doanh nghiệp SME sử dụng nền tảng SMEdx trên tổng số doanh nghiệp SME sử dụng nền tảng SMEdx trên cả nước cao như Hà Nội (34%), TP. Hồ Chí Minh (32,7%), TP. Đà Nẵng (11,5%), Cà Mau (7,5%), Bình Dương (2,5%). Một số địa phương có tỷ lệ doanh nghiệp SME tham gia thấp như Điện Biên, Hòa Bình, Tây Ninh, Hậu Giang theo đó mỗi địa phương mới chỉ có số ít doanh nghiệp SME sử dụng nền tảng SMEdx trên địa bàn tỉnh.

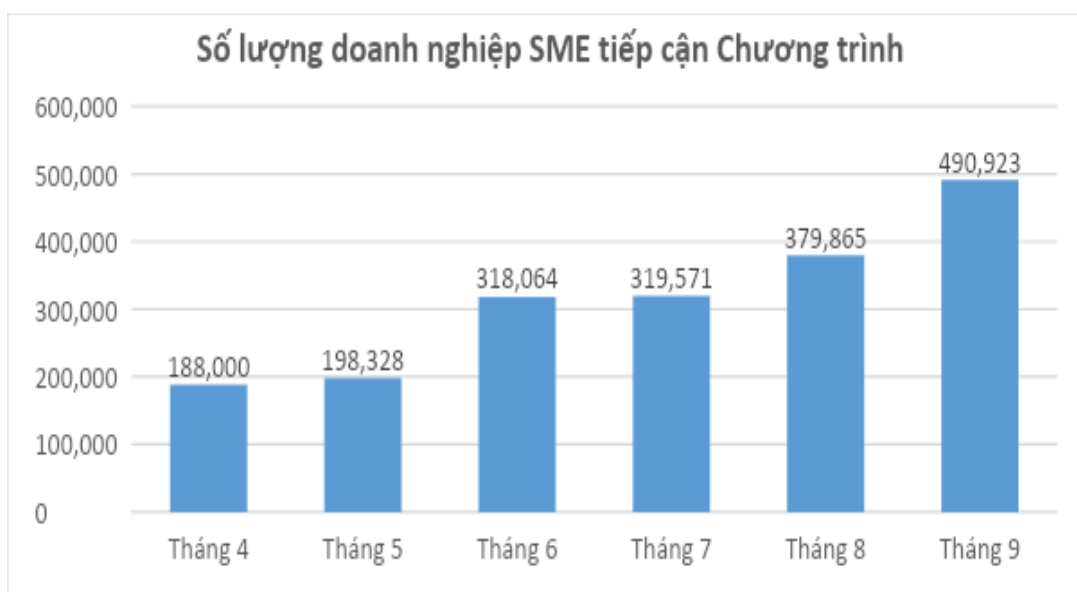
Bộ Thông tin và Truyền thông đề nghị các Bộ, Ngành và các địa phương tiếp tục hướng dẫn và các doanh nghiệp SME lựa chọn các nền tảng SMEdx phù hợp giúp cho doanh nghiệp chuyển đổi số thành công, tạo đà phát triển kinh tế của các ngành và địa phương.

1. Số liệu thống kê

Số liệu thống kê được tổng hợp từ các hệ thống đo lường tự động của Bộ Thông tin và Truyền thông phản ánh xu hướng, mức độ sử dụng của các doanh nghiệp SME đối với các nền tảng số thuộc Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số (SMEdx) của Bộ Thông tin và Truyền thông.

1.1 Tổng số các doanh nghiệp SME tiếp cận các nền tảng số SMEdx

Đến hết tháng 9/2022, tổng số doanh nghiệp SME tiếp cận nền tảng SMEdx tại Việt Nam đạt trên 490.000 doanh nghiệp, chiếm 61% tổng số doanh nghiệp trên cả nước, tốc độ tăng trưởng trung bình khoảng 20%/tháng.

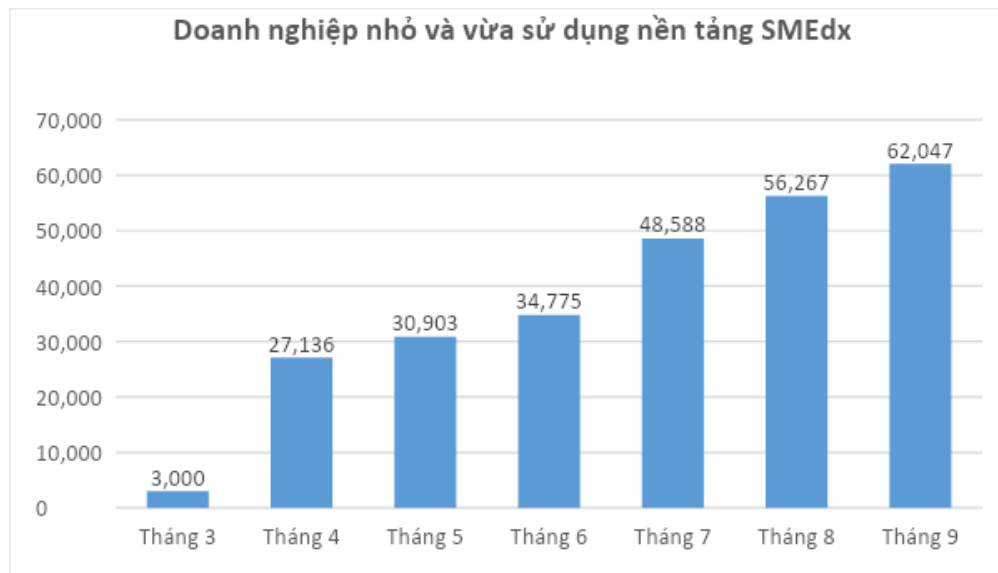


Hình 1. Số lượng doanh nghiệp SME tiếp cận Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số (SMEdx)



1.2. Tổng số lượng doanh nghiệp SME sử dụng các nền tảng số SMEdx

Đến hết tháng 9/2022, tỷ lệ các doanh nghiệp tham gia 9 nhóm nền tảng xuất sắc của Chương trình SMEdx như sau: Nền tảng quản trị tổng thể doanh nghiệp (39,8%); nền tảng nhân sự, tổ chức (17%); nền tảng du lịch, khách sạn (16%); nền tảng hạ tầng công nghệ (14%), nền tảng kế toán tài chính (10%); nền tảng quảng cáo, tiếp thị, chăm sóc khách hàng (1,2%); nền tảng giáo dục trực tuyến (0,7%); nền tảng vận tải, logistic (0,5%); nền tảng an toàn, an ninh mạng (0,3%) và nền tảng mạng xã hội (0,1%). Để hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa triển khai chuyển đổi số hiệu quả, Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số (SMEdx) cam kết cung cấp từ 3 - 6 tháng miễn phí cho các doanh nghiệp SME có quy mô dưới 50 người. Các doanh nghiệp SME sử dụng nền tảng số, không cần đầu tư vận hành mà chỉ cần trả tiền theo "thuê bao" hàng tháng vừa đơn giản, vừa bảo đảm an toàn thông tin. Do vậy đến hết tháng 9/2022, tổng số doanh nghiệp SME sử dụng các nền tảng của Chương trình SMEdx đã đạt trên 62.000 doanh nghiệp, chiếm 13% tổng số lượng doanh nghiệp SME tiếp cận chương trình. Tốc độ tăng trưởng trung bình hàng tháng khoảng 15%.



Hình 2. Số lượng doanh nghiệp SME sử dụng các nền tảng của Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số (SMEdx)

1.3. Tình hình sử dụng các nền tảng SMEdx tại địa phương

Tuy nhiên tỷ lệ các doanh nghiệp SME sử dụng các nền tảng SMEdx có sự chênh lệch lớn giữa các tỉnh, thành phố. Một số địa phương đứng đầu về tỷ lệ doanh nghiệp SME sử dụng nền tảng SMEdx trên tổng số doanh nghiệp sử dụng các nền tảng SMEdx bao gồm: Hà Nội (34%), Hồ Chí Minh (32,7%), Đà Nẵng (11,5%), Cà Mau (7,5%), Bình Dương (2,5%).



Một số địa phương có tỷ lệ doanh nghiệp tham gia thấp như Điện Biên, Hòa Bình, Tây Ninh, Hậu Giang. Mới chỉ có số ít doanh nghiệp SME sử dụng nền tảng SMEdx trên địa bàn các địa phương này.

Một số nguyên nhân như sau: Các địa phương có tỷ lệ doanh nghiệp SME sử dụng nền tảng số SMEdx cao cơ bản là các địa phương trải qua đợt đại dịch Covid khá nặng nề, do đó nhận thức của các doanh nghiệp về chuyển đổi số đều rất cao. Các địa phương này tập trung số lượng lớn các doanh nghiệp SMEs và các doanh nghiệp có nhiều cơ hội tiếp cận với thông tin, các chính sách cũng như công nghệ chuyển đổi số. Các địa phương cũng ban hành nhiều chính sách hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số. Ví dụ thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định phê duyệt Kế hoạch "Hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2025" hướng tới đối tượng hỗ trợ là các doanh nghiệp nhỏ và vừa được xác định tại Điều 5 Nghị định 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021, đăng ký trụ sở chính trên địa bàn thành phố Hà Nội có nhu cầu hỗ trợ chuyển đổi số. Dự kiến kinh phí thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số là 315,164 tỷ đồng; trong đó, ngân sách thành phố chi 195,364 tỷ đồng, còn lại doanh nghiệp đóng góp và huy động từ các nguồn khác là 119,8 tỷ đồng. Thành phố Hà Nội nâng cấp, xây dựng, tích hợp, vận hành kênh thông tin chuyển đổi số tại Cổng thông tin hỗ trợ doanh nghiệp tại địa chỉ <http://hotrodoanhnghiep.hanoi.gov.vn>.

Các địa phương vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn còn gặp nhiều trở ngại trong công tác hỗ trợ chuyển đổi số, tiếp cận các nền tảng số để phát triển doanh nghiệp, trong đó chủ yếu vẫn là về nhận thức và năng lực của doanh nghiệp. Việc có thể hiểu, hình dung và nhận thức được các thay đổi đang diễn ra sẽ ảnh hưởng như thế nào tới hoạt động của doanh nghiệp là điều chưa dễ dàng. Phần lớn doanh nghiệp tại địa phương chưa có nhiều kinh nghiệm về ứng dụng, khai thác công nghệ số. Do đó, doanh nghiệp sẽ cần nhiều thời gian hơn để quyết định thực hiện có chuyển đổi số hay không. Sự hạn chế của doanh nghiệp xuất phát từ việc không chắc chắn về lợi nhuận đầu tư công nghệ, năng lực sử dụng công nghệ trong nội bộ còn yếu, tài chính hạn hẹp và khó khăn trong thay đổi mô hình vận hành.

2. Kinh nghiệm chuyển đổi số của một số doanh nghiệp SME trên thế giới và Việt Nam

a) Công ty Peloton

Peloton là startup (công ty khởi nghiệp) của Mỹ được thành lập vào năm 2012, khi hai nhà sáng lập John Foley và Tom Cortese nhận thấy điểm mấu chốt trong chiến lược kinh doanh dài hạn của Công ty là nền tảng ứng dụng hướng dẫn tập luyện thể chất của họ, vốn giúp tiết kiệm thời gian và công sức di chuyển tới những lớp học vốn không dành cho người bận rộn.



Peloton bán cho người tiêu dùng 2 gói thành viên thu phí hàng tháng – đây chính là nguồn thu nhập chủ yếu của Công ty. Với gói thành viên số trị giá 12,99 USD/tháng, người dùng sẽ được truy cập vào các lớp học trực tuyến và theo yêu cầu của nhiều môn thể thao, bao gồm: đạp xe, chạy, yoga... Gói này sẽ giúp các thành viên của Peloton học được những động tác chính xác từ các giáo viên chất lượng cao theo mong muốn của họ mà không cần phải bỏ thời gian lái xe tới các trung tâm tập luyện.

Các nền tảng ứng dụng hỗ trợ này chính là điểm khác biệt của Peloton đối với những công ty sản xuất xe đạp và máy chạy truyền thống khác. Nhờ vào việc bán ứng dụng mà họ có được nguồn thu tương đối ổn định từ các khách hàng, bên cạnh việc bán những sản phẩm mà thị trường đã xuất hiện từ nhiều năm nay. Năm 2020, công ty đã đạt doanh thu lên tới 1,825 tỷ USD, gấp đôi so với năm 2019 nhờ bối cảnh dịch Covid-19 hoành hành hơn 2 năm qua khiến việc tập luyện thể dục, thể thao trở nên khó khăn hơn rất nhiều; đặc biệt, việc có được sự hướng dẫn của giáo viên là gần như không thể. Doanh thu tăng trưởng cho thấy chiến lược kinh doanh tương đối hợp lý; đồng thời, Công ty cũng giảm được khoản lỗ sau thuế từ 195,4 triệu USD năm 2019 xuống chỉ còn 61,7 triệu USD. Tính tới hết tháng 6/2021, Peloton sở hữu 5,9 triệu người sử dụng, trong đó tới 92% vẫn tiếp tục sử dụng ứng dụng của họ 12 tháng sau khi cài đặt; doanh thu của Công ty đạt 931 triệu USD.

2.2 Công ty cổ phần Đại Thành Vinh: Triển khai kinh doanh mạng lưới nhanh chóng nhờ nền tảng chuyển đổi số MISA AMIS

Công ty Cổ phần Đại Thành Vinh được thành lập vào năm 2014, là SME sản xuất nhựa đầu ngành tại Việt Nam với doanh thu hàng năm đạt tới 200 - 300 tỉ đồng và quy mô nhân sự hơn 100 người.

Những năm gần đây, Đại Thành Vinh bắt đầu có những bước chuyển dịch trong chiến lược bán hàng khi đưa hình thức kinh doanh mạng lưới vào hoạt động. Khi đó, việc sử dụng một nền tảng bán hàng có thể liên thông chặt chẽ với nền tảng kế toán trở nên vô cùng cần thiết. Biết đến nền tảng MISA AMIS cung cấp cả 2 nền tảng: kế toán và quản lý bán hàng (CRM), lại có thể giúp doanh nghiệp kết nối cả 2 nền tảng, làm việc trực tuyến dễ dàng, công ty Đại Thành Vinh đã quyết định chuyển đổi để có những bước tiến mới trong quản lý và vận hành.

Với việc sử dụng 2 nền tảng trực tuyến của MISA AMIS: Bán hàng (CRM) và Kế toán, khi nhân viên kinh doanh thực hiện thêm khách hàng trên AMIS CRM và khách hàng phát sinh báo giá, đơn hàng hoặc đề nghị xuất hóa đơn, hệ thống sẽ đồng bộ cả khách hàng và chứng từ kèm theo sang AMIS Kế toán. Nền tảng cũng hỗ trợ cập nhật những thay đổi về sản phẩm hàng hóa, chính sách giá từ Bán



hàng sang Kế toán vô cùng tiện lợi. Nhờ vậy mà việc triển khai kinh doanh mạng lưới và quy trình bán hàng – kế toán tại Đại Thành Vinh trở nên thông suốt và nhanh chóng. Trong lĩnh vực sản xuất nguyên liệu nhựa và các mặt hàng nhựa tiêu dùng, danh mục sản phẩm của công ty đa dạng theo các phân khúc, phân xưởng. Nền tảng MISA AMIS đáp ứng đầy đủ các phương pháp tính giá thành khác nhau, cho phép tính giá thành cho từng sản phẩm, đơn hàng và hợp đồng, giúp việc tính toán và quản lý nhanh và tiện lợi hơn.

Cán bộ quản lý khi sử dụng nền tảng MISA AMIS có thể theo dõi, làm việc trực tuyến mọi lúc, mọi nơi trên các thiết bị như điện thoại, máy tính bảng, laptop cá nhân, xử lý công việc tức thời phát sinh ngay cả khi ở ngoài. Bên cạnh đó, doanh nghiệp sử dụng MISA AMIS không cần tốn chi phí thuê máy chủ riêng mà tất cả dữ liệu sẽ được lưu trữ lại trên hệ thống điện toán đám mây nên vừa đơn giản, dễ kiểm soát lại có mức độ bảo mật cao.

3. Đề xuất

Nền tảng số là một công cụ hữu hiệu giúp doanh nghiệp chuyển đổi số, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Do vậy, Bộ Thông tin và Truyền thông kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo:

3.1 Đối với các Bộ, Ngành

- Yêu cầu và đặt lộ trình đối với các doanh nghiệp SME thuộc lĩnh vực mình phụ trách triển khai chuyển đổi số một cách mạnh mẽ, bảo đảm tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số thuộc lĩnh vực phụ trách trong đó có các nền tảng SMEdx đạt trên 50% vào năm 2025 theo Quyết định số 411/QĐ-TTg của Thủ tướng phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

- Quyết liệt chỉ đạo việc sử dụng các nền tảng số quốc gia dùng chung, kết nối, mở, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống, cơ sở dữ liệu chuyên ngành với các nền tảng số quốc gia nhằm đồng bộ, liên thông, tạo hệ sinh thái chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

- Xây dựng mạng lưới lãnh đạo công nghệ thông tin trong từng cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực quản lý để giới thiệu và hướng dẫn sử dụng các nền tảng số dùng chung.

3.2 Đối với các địa phương

Các Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có chính sách, bố trí nguồn lực để hỗ trợ cho doanh nghiệp SME trong địa phương tham



gia Chương trình nhằm hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, trong đó chú trọng một số nhiệm vụ sau:

- Hỗ trợ ngân sách cho các doanh nghiệp tham gia Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số SMEdx hướng tới đối tượng hỗ trợ là các doanh nghiệp nhỏ và vừa được xác định tại Điều 5 Nghị định 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021;

- Tập huấn, đào tạo cho các doanh nghiệp SME về chuyển đổi số thông qua các chương trình hợp tác giữa địa phương với các doanh nghiệp công nghệ số;

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số cho doanh nghiệp thông qua các báo, đài, hệ thống thông tin cơ sở và các tổ công nghệ số cộng đồng.

3.4 Đối với các hội, hiệp hội, cơ quan, tổ chức liên quan đến doanh nghiệp

Khuyến khích các hội, hiệp hội, cơ quan, tổ chức phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông để triển khai các hoạt động tập huấn, đào tạo cho các doanh nghiệp về chuyển đổi số, tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp tham gia Chương trình, sử dụng hiệu quả các nền tảng số để nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

Bộ Thông tin và Truyền thông kính báo cáo./.

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG